

Số: 01/BB - ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 3 năm 2020

## **BIÊN BẢN**

**Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN**

**I. Thời gian:** Từ 9h30 phút ngày 31 tháng 3 năm 2020.

**II. Địa điểm họp:** Văn phòng Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN số 108 Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

**III. Thành phần tham dự Đại hội:**

1. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN gồm:

Ông Trịnh Trung Úy	Chủ tịch HĐQT
Ông Vũ Văn Tâm	Ủy viên HĐQT, Giám đốc
Ông Phạm Thế Trọng Toàn	Ủy viên HĐQT
Ông Trịnh Mạnh Hùng	Ủy viên HĐQT
Bà Trần Thị Thu Hiền	Ủy viên HĐQT.

2. Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN gồm:

Bà Phạm Thị Thu Hà	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Lê Thị Thanh Thủy	Kiểm soát viên.
Ông Nguyễn Trọng Đại	Kiểm soát viên.

3. Các cổ đông của Công ty như sau:

a. Vốn điều lệ của Công ty cổ phần Vận tải thủy – VINACOMIN là 100 tỷ đồng, tương ứng với 10 triệu cổ phần. Tính đến ngày 16/3/2020 Công ty gồm có 1 cổ đông tổ chức và 492 cổ đông cá nhân.

b. Số cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là: 06 cổ đông, sở hữu 8.234.019 cổ phần, chiếm 82,34% số cổ phần biểu quyết, trong đó:

\* Cổ đông tổ chức Công ty TNHH Vận tải Việt Thuận sở hữu 6.950.221 cổ phần. Người đại diện: ông Trịnh Trung Úy – Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH Vận tải Việt Thuận.

\* 05 cổ đông cá nhân tham dự gồm có:

1. Ông Phạm Thế Trọng Toàn sở hữu 695.409 cổ phần.
2. Ông Trịnh Mạnh Hùng sở hữu 546.567 cổ phần.

3. Ông Vũ Văn Tâm sở hữu 8.400 cổ phần.
4. Bà Trần Thị Thu Hiền sở hữu: 30.837 cổ phần.
5. Bà Dương Lệ Anh sở hữu 2.585 cổ phần.

#### **IV. Chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội:**

1. Chủ tọa Đại hội: Ông Trịnh Trung Úy - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN.

2. Chủ tọa Đại hội giới thiệu: Ông Nguyễn Hoàng Quân – Người phụ trách quản trị Công ty làm Thư ký Đại hội và đã được các cổ đông biểu quyết tán thành 8.234.019 cổ phần, chiếm 100%.

3. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban kiểm phiếu gồm:

- |                        |            |
|------------------------|------------|
| + Bà Bùi Thị Linh:     | Trưởng ban |
| + Bà Lê Thị Thu Huyền: | Ủy viên.   |
| + Bà Hoàng Ngọc Hà:    | Ủy viên.   |

Ban kiểm phiếu đã được các cổ đông biểu quyết tán thành 8.234.019 cổ phần, chiếm 100%.

#### **V. Tiến hành Đại hội:**

1. Ông Nguyễn Trọng Đại – Kiểm soát viên, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã đọc Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và công bố 06 cổ đông đều đủ tư cách tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2020, sở hữu 8.234.019 cổ phần, chiếm 82,34% số cổ phần biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải thủy – VINACOMIN, Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Vận tải thủy – VINACOMIN đã hội đủ các điều kiện để tiến hành.

2. Chủ tọa Đại hội giới thiệu ông Hoàng Văn Thương đọc Quy chế tham dự đại hội và được các cổ đông biểu quyết tán thành 8.234.019 cổ phần, chiếm 100%.

#### **VI. Nội dung cuộc họp:**

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và thẩm định báo cáo tài chính năm 2019.

3. Thông qua Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

4. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

6. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2019.

7. Thông qua quyết toán thù lao năm 2019 cho các thành viên HĐQT, BKS và phương án trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2020.

## VI. Nghị quyết:

### 1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020:

Đại hội nghe ông Vũ Văn Tâm - Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty trình bày báo cáo số 202/BC-HĐQT ngày 16/3/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty đã quản lý điều hành Công ty theo đúng quy định của Nhà nước và Tập đoàn. Các văn bản pháp lý như Nghị quyết, Quyết định, Quy chế quản lý Công ty ban hành theo đúng quy phạm pháp luật, tạo điều kiện cho bộ máy điều hành hoạt động ổn định. Các thành viên trong HĐQT Công ty thực hiện đúng các chức trách khi được phân công.

\* Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

### 2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty năm 2019.

Đại hội nghe bà Phạm Thị Thu Hà - Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày báo cáo số 191/BC-VWTC ngày 16/3/2020 của Ban kiểm soát Công ty về giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc công ty năm 2019.

Ban kiểm soát Công ty trong năm 2019 thực hiện đúng chức trách kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm soát hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

\* Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

### 3. Chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020:

Đại hội nghe bà Phạm Thị Thu Hà - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình số 195/TTr-VWTC ngày 16/3/2020 của Ban kiểm soát Công ty về chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN.



4745  
NG T  
PHÁ  
TÀI T  
ACCO  
NG - T

Xét Hồ sơ năng lực kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty TNHH Kiểm toán BDO Việt Nam.

Ban kiểm soát chọn Công ty TNHH Kiểm toán BDO Việt Nam có địa chỉ tại tầng 20 tòa nhà Icon 4, số 243 Đê La Thành, Đống Đa, Hà Nội có đủ năng lực kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực kiểm toán, được Hội kiểm toán Việt Nam xác nhận trong danh sách hành nghề Tư vấn tài chính kế toán Kiểm toán và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận là tổ chức kiểm toán độc lập.

Sau khi thảo luận, các cổ đông nhất trí: chọn Công ty TNHH Kiểm toán BDO Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty.

\* Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

#### **4. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty:**

Đại hội nghe ông Vũ Văn Tâm, Giám đốc Công ty đọc Tờ trình số 203/TTr-VWTC ngày 16/3/2020 về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.

##### **4.1 Sau khi thảo luận, các cổ đông nhất trí: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 với những nội dung chủ yếu như sau:**

- a. Tổng sản lượng: 7.586.911 tấn.
- \* Sản lượng vận chuyển: 4.871.197 tấn
- Vận tải biển: 1.052.105 tấn.
- Thuê ngoài v/c: 3.817.481 tấn.
- \* Sản lượng kinh doanh than: 2.715.714 tấn
- Than cám 6a1: 1.977.557 tấn
- Than cám 6a1: 571.327 tấn
- Than tự doanh: 166.830 tấn.
- b. Tổng Doanh thu: 4.988.021 triệu đồng
- Doanh thu vận tải: 705.999 triệu đồng.
- Doanh thu kinh doanh than: 4.282.022 triệu đồng
- c. Giá trị sản xuất: 382.652 triệu đồng
- GTSX vận tải: 194.710 triệu đồng.
- GTSX kinh doanh than: 283.615 triệu đồng
- d. Lợi nhuận trước thuế: 119.045 triệu đồng
- Lợi nhuận vận tải: 45.924 triệu đồng.
- Lợi nhuận kinh doanh than: 73.121 triệu đồng.
- e. Thu nhập bq: 12.977.000 đ/người/tháng.

*(Handwritten mark)*

**4.2 Sau khi thảo luận, các cổ đông nhất trí: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty với những nội dung chủ yếu như sau:**

* Tổng sản lượng:	8.000.000 tấn
- Sản lượng vận chuyển:	4.800.000 tấn
+ Vận tải biển:	1.520.000 tấn
+ Thuê ngoài vận chuyển than:	3.280.000 tấn.
- Sản lượng Than kinh doanh:	3.200.000 tấn
+ Than cám 6a.1	2.350.000 tấn.
+ Than cám 5a.1	650.000 tấn
+ Than tự doanh	200.000 tấn.
* Tổng doanh thu:	5.760.000 triệu đồng
* Giá trị sản xuất:	456.000 triệu đồng.
* Lợi nhuận:	110.000 triệu đồng.
- Lợi nhuận vận tải:	40.000 triệu đồng.
- Lợi nhuận kinh doanh than:	70.000 triệu đồng.
* Thu nhập bình quân:	13.000.000 đ/ng/tháng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty khi điều kiện và các yếu tố ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

\* Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

**5. Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán:**

Đại hội nghe Giám đốc Công ty đọc Tờ trình số 192/TTr-VWTC ngày 16/3/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về báo cáo Tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO Việt Nam.

Sau khi thảo luận, các cổ đông nhất trí: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO Việt Nam với những nội dung chính như sau:

**A. TÀI SẢN:**

<b>1. Tài sản ngắn hạn:</b>	<b>625.842.716.781</b>
- Tiền và các khoản tương đương Tiền	140.782.788.250
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	
- Các khoản phải thu	41.053.593.294
- Hàng tồn kho	417.535.497.792

*(Chữ ký)*



- Tài sản ngắn hạn khác	26.470.837.445
<b>2. Tài sản dài hạn:</b>	<b>27.508.982.942</b>
- Các khoản phải thu dài hạn	17.000.000
- Tài sản cố định:	20.418.374.117
+ Tài sản cố định hữu hình	20.418.374.117
+ Tài sản cố định thuê tài chính	
+ Tài sản cố định vô hình	
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	471.736.450
- Bất động sản đầu tư	
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	
+ Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	
+ Đầu tư dài hạn khác	
- Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	
- Tài sản dài hạn khác	6.601.872.375
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN:</b>	<b>653.351.699.723</b>
<b>B. NGUỒN VỐN</b>	
<b>1, Nợ phải trả:</b>	<b>547.903.935.080</b>
- Nợ ngắn hạn	547.903.935.080
- Nợ dài hạn	
<b>2, Vốn chủ sở hữu:</b>	<b>105.447.764.643</b>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	100.000.000.000
- Vốn khác của chủ sở hữu	734.747.581
- Quỹ đầu tư phát triển	3.662.581.454
- Quỹ Dự phòng tài chính	
- Lợi nhuận chưa phân phối	1.050.435.608
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN:</b>	<b>653.351.699.723</b>
<b>C. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019</b>	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.978.280.500.868
2. Doanh thu thuần từ bán hàng hoá và dịch vụ	4.978.280.500.868
3. Giá vốn hàng bán	4.729.605.194.027
4. Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh	248.675.306.841
5. Doanh thu hoạt động tài chính	874.796.435
6. Chi phí hoạt động tài chính	19.416.416.926
7. Chi phí bán hàng	96.905.005.337
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.815.648.830
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	113.413.032.183
10. Thu nhập khác	8.856.140.682
11. Chi phí khác	3.223.894.493
12. Lợi nhuận khác	5.632.246.189



13. Tổng lợi nhuận trước thuế	119.045.278.372
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	99.435.192.825
<b>D. CÒN PHẢI THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH</b>	
<b>1. Thuế</b>	<b>14.632.198.719</b>
Thuế GTGT bán Hàng nội địa	0
Thuế thu nhập doanh nghiệp	14.610.085.547
Các khoản Thuế khác	22.113.172
<b>2. Các khoản phải nộp khác</b>	<b>22.604</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>14.632.221.323</b>
<b>E. LƯƠNG, THƯỞNG VÀ PHỤ CẤP HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC</b>	<b>1.128.360.000</b>

\* Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

## 6. Phân phối lợi nhuận năm 2019.

Đại hội nghe ông Phạm Thế Trọng Toàn - Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty đọc Tờ trình số 193/TTr-VWTC ngày 16/3/2020 về phân phối lợi nhuận năm 2020.

Sau khi thảo luận, các cổ đông nhất trí: Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau: Do lợi nhuận năm 2019 sau khi bù lỗ lũy kế của các năm trước còn 1.050 triệu đồng (*một tỷ, không trăm năm mươi triệu đồng*). Đại hội đồng cổ đông Công ty nhất trí không phân phối lợi nhuận năm 2019 và chuyển lợi nhuận năm 2019 sang lợi nhuận năm 2020.

\* Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

## 7. Quyết toán thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2019 và phương án trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2020.

Đại hội nghe ông Vũ Văn Tâm - Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty đọc Tờ trình số 194/TTr-VWTC ngày 16/3/2020 về Quyết toán thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2019 và Phương án trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2020.

*(Chữ ký)*



a. Sau khi thảo luận, các cổ đông nhất trí: Thông qua Quyết toán thù lao năm 2019 cho các Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát là **327.480.000** đồng (Ba trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng chẵn).

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 58.800.000 đồng.
- Ủy viên HĐQT (4 người): 182.280.000 đồng.
- Trưởng BKS: 0 đồng (khoán trực tiếp tiền lương hàng tháng)
- Kiểm soát viên: (2 người) 86.400.000 đồng.

b. Sau khi thảo luận, các cổ đông nhất trí Phương án trả thù lao năm 2020 cho các Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát với tổng số tiền là **353.520.000** đồng (Ba trăm năm mươi ba triệu, năm trăm hai mươi ngàn đồng chẵn).

Trong đó:

Chức danh	Số người	Mức tiền lương áp dụng	Tiền thù lao (20%) (đ/ng.tháng)	Tổng tiền thù lao tháng (đồng)
1. Chủ tịch HĐQT	1	24.500.000	4.900.000	4.900.000
2. Ủy viên HĐQT	4	21.700.000	4.340.000	17.360.000
3. Trưởng Ban kiểm soát		(Trả trực tiếp vào lương hàng tháng)		
4. Kiểm soát viên	2	18.000.000	3.600.000	7.200.000
Tháng	8			29.460.000
<b>Cộng cả năm</b>				<b>353.520.000</b>

\* Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

#### 8. Thông qua Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Hoàng Quân – Thư ký đại hội trình bày các nội dung tại bản dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và được biểu quyết như sau:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%



7458 -  
G TY  
PHÂN  
HAI THỦ  
ACOMI  
G - T. QU

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 kết thúc vào hồi 11h10 ngày 31 tháng 3 năm 2020.

Biên bản đã thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Vận tải thủy – VINACOMIN; 100 % số phiếu biểu quyết tán thành tại Đại hội./.

**THƯ KÝ**



**Nguyễn Hoàng Quân**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ - CHỦ TỊCH HĐQT**



**Trịnh Trung Úy**



Số: 01/NQ - ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 3 năm 2020

## **NGHỊ QUYẾT**

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI THỦY – VINACOMIN**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải thủy – VINACOMIN sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/4/2019;

Căn cứ Biên bản số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 31/3/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020:

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

Các cổ đông của Công ty nhất trí hoạt động của HĐQT Công ty đã quản lý điều hành Công ty theo đúng quy định của Nhà nước. Các văn bản pháp lý như nghị quyết, quyết định, quy chế quản lý Công ty ban hành theo đúng quy phạm pháp luật, tạo điều kiện cho bộ máy điều hành hoạt động ổn định. Các thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty thực hiện đúng các chức trách khi được phân công.

**Điều 2.** Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc công ty và Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019:

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

Các cổ đông nhất trí hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong năm 2019 có nhiều kết quả tốt, thực hiện đúng chức trách kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm soát hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

### **Điều 3. Thông qua chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 cho Công ty.**

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

Chọn Công ty TNHH Kiểm toán BDO Việt Nam có địa chỉ tại tầng 20 tòa nhà Icon 4, số 243 Đê La Thành, Đống Đa, Hà Nội là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty Cổ phần Vận tải thủy – VINACOMIN.

### **Điều 4. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty:**

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

4.1 Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 với những nội dung chủ yếu như sau:

- a. Tổng sản lượng: 7.586.911 tấn.
- \* Sản lượng vận chuyển: 4.871.197 tấn
  - Vận tải biển: 1.052.105 tấn.
  - Thuê ngoài v/c: 3.817.481 tấn.
- \* Sản lượng kinh doanh than: 2.715.714 tấn
  - Than cám 6a1: 1.977.557 tấn
  - Than cám 6a1: 571.327 tấn
  - Than tự doanh: 166.830 tấn.
- b. Tổng Doanh thu: 4.988.021 triệu đồng
  - Doanh thu vận tải: 705.999 triệu đồng.
  - Doanh thu kinh doanh than: 4.282.022 triệu đồng
- c. Giá trị sản xuất: 382.652 triệu đồng
  - GTSX vận tải: 194.710 triệu đồng.
  - GTSX kinh doanh than: 283.615 triệu đồng
- d. Lợi nhuận trước thuế: 119.045 triệu đồng
  - Lợi nhuận vận tải: 45.924 triệu đồng.
  - Lợi nhuận kinh doanh than: 73.121 triệu đồng.
- e. Thu nhập bình quân: 12.977.000 đ/người/tháng.



4.2 Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty với những nội dung chủ yếu như sau:

* Tổng sản lượng:	8.000.000 tấn
- Sản lượng vận chuyển:	4.800.000 tấn
+ Vận tải biển:	1.520.000 tấn
+ Thuê ngoài vận chuyển than:	3.280.000 tấn.
- Sản lượng Than kinh doanh:	3.200.000 tấn
- Than cám 6a.1	2.350.000 tấn.
- Than cám 5a.1	650.000 tấn
- Than tự doanh	200.000 tấn.
* Tổng doanh thu:	5.760.000 triệu đồng
* Giá trị sản xuất:	456.000 triệu đồng.
* Lợi nhuận:	110.000 triệu đồng.
- Lợi nhuận vận tải:	40.000 triệu đồng.
- Lợi nhuận kinh doanh than:	70.000 triệu đồng.
* Thu nhập bình quân:	13.000.000 đ/ng/tháng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty khi điều kiện và các yếu tố ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **Điều 5. Thông qua báo cáo Tài chính năm 2019 đã được kiểm toán:**

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO Việt Nam với những nội dung chính như sau:

#### **A. TÀI SẢN:**

<b>1. Tài sản ngắn hạn:</b>	<b>625.842.716.781</b>
- Tiền và các khoản tương đương Tiền	140.782.788.250
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	
- Các khoản phải thu	41.053.593.294
- Hàng tồn kho	417.535.497.792
- Tài sản ngắn hạn khác	26.470.837.445
<b>2. Tài sản dài hạn:</b>	<b>27.508.982.942</b>
- Các khoản phải thu dài hạn	17.000.000

647  
JNG  
CỔ P  
N TÀ  
INA  
ONG

- Tài sản cố định:	20.418.374.117
+ Tài sản cố định hữu hình	20.418.374.117
+ Tài sản cố định thuê tài chính	
+ Tài sản cố định vô hình	
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	471.736.450
- Bất động sản đầu tư	
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	
+ Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	
+ Đầu tư dài hạn khác	
- Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	
- Tài sản dài hạn khác	6.601.872.375
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN:</b>	<b>653.351.699.723</b>
<b>B. NGUỒN VỐN</b>	
<b>1, Nợ phải trả:</b>	<b>547.903.935.080</b>
- Nợ ngắn hạn	547.903.935.080
- Nợ dài hạn	
<b>2, Vốn chủ sở hữu:</b>	<b>105.447.764.643</b>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	100.000.000.000
- Vốn khác của chủ sở hữu	734.747.581
- Quỹ đầu tư phát triển	3.662.581.454
- Quỹ Dự phòng tài chính	
- Lợi nhuận chưa phân phối	1.050.435.608
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN:</b>	<b>653.351.699.723</b>
<b>C. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019</b>	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.978.280.500.868
2. Doanh thu thuần từ bán hàng hoá và dịch vụ	4.978.280.500.868
3. Giá vốn hàng bán	4.729.605.194.027
4. Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh	248.675.306.841
5. Doanh thu hoạt động tài chính	874.796.435
6. Chi phí hoạt động tài chính	19.416.416.926
7. Chi phí bán hàng	96.905.005.337
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.815.648.830
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	113.413.032.183
10. Thu nhập khác	8.856.140.682
11. Chi phí khác	3.223.894.493
12. Lợi nhuận khác	5.632.246.189
13. Tổng lợi nhuận trước thuế	119.045.278.372
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	99.435.192.825
<b>D. CÒN PHẢI THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH</b>	

<b>1. Thuế</b>	<b>14.632.198.719</b>
Thuế GTGT bán Hàng nội địa	0
Thuế thu nhập doanh nghiệp	14.610.085.547
Các khoản Thuế khác	22.113.172
<b>2. Các khoản phải nộp khác</b>	<b>22.604</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>14.632.221.323</b>
<b>E. LƯƠNG, THƯỞNG VÀ PHỤ CẤP HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC</b>	<b>1.128.360.000</b>

## **Điều 6. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2019.**

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau: Do lợi nhuận năm 2019 sau khi bù lỗ lũy kế của các năm trước còn 1.050 triệu đồng (*một tỷ, không trăm năm mươi triệu đồng*). Đại hội đồng cổ đông Công ty nhất trí không phân phối lợi nhuận năm 2019 và chuyển lợi nhuận năm 2019 sang lợi nhuận năm 2020.

## **Điều 7. Thông qua quyết toán thù lao năm 2019 cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty và Phương án trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2020.**

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100	0%	0%

8.1 Thông qua Quyết toán thù lao năm 2019 cho các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là **327.480.000** đồng (*Ba trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng chẵn*).

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 58.800.000 đồng.
- Ủy viên HĐQT (4 người): 182.280.000 đồng.
- Trưởng BKS: 0 đồng (*khoản trực tiếp tiền lương hàng tháng*)
- Kiểm soát viên: (2 người) 86.400.000 đồng.

8.2 Thông qua Phương án trả thù lao năm 2020 cho các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là là **353.520.000** đồng (*Ba trăm năm mươi ba triệu, năm trăm hai mươi ngàn đồng chẵn*).

Trong đó:

Chức danh	Số người	Mức tiền lương áp dụng	Tiền thù lao (20%) (đ/ng.tháng)	Tổng tiền thù lao tháng (đồng)
1. Chủ tịch HĐQT	1	24.500.000	4.900.000	4.900.000
2. Ủy viên HĐQT	4	21.700.000	4.340.000	17.360.000
3. Trưởng Ban kiểm soát		(Trả trực tiếp vào lương hàng tháng)		
4. Kiểm soát viên	2	18.000.000	3.600.000	7.200.000
Tháng	8			29.460.000
<b>Cộng cả năm</b>				<b>353.520.000</b>

### Điều 11. Điều khoản thi hành:

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 3 năm 2020.

2. Đại hội cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Vận tải thủy - VINACOMIN uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tiến hành các nội dung được thông qua trong Nghị quyết này đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật./.

#### Nơi nhận:

- Các cổ đông của Cty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Các uỷ viên HĐQT, Kiểm soát viên Cty;
- Giám đốc, Phó Giám đốc;
- Các Phòng, Kho, Trạm, Đại lý, Cửa hàng;
- Đội tàu biển Cty;
- Lưu Người PTQT Cty; Văn thư.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT



Trịnh Trung Ủy